

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 79/ 2018/HS-ST
Ngày 29-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Bạch Ánh Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Tô Thị Lợi

Bà Hoàng Thị Thu

- Thư ký phiên toà: Ông Hứa Văn Nghiệp – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 29/10/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2018/TLST-HS ngày 01/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2018/HSST-QĐ, ngày 18/10/2018 đối với các bị cáo:

1. Lộc Văn P, sinh ngày 05/12/1978 tại huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi sinh sống: Thôn C, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lộc Văn T và bà Thi Thị V; có vợ tên Hứa Thị S, con có ba con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc từ ngày 16/5/2018 đến ngày 19/5/2018, được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 19/5/2018 đến nay, có mặt.

2. Nguyễn Văn H, sinh ngày 10/12/1987 tại huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi sinh sống: Thôn C, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Hà Thị P; có vợ tên Đinh Thị K; con có 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc từ ngày 16/5/2018

đến ngày 19/5/2018, được áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 19/5/2018 đến nay, có mặt.

3. Lưu Văn D, sinh ngày 04/7/1997 tại huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi sinh sống: Thôn C, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn C và bà Nông Thị Đ; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc từ ngày 16/5/2018 đến ngày 19/5/2018, được áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 19/5/2018 đến nay, có mặt.

4. Triệu Chấn T, sinh ngày 07/7/1989 tại huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Khuổi Phiêng, xã Mẫu Sơn, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn; nơi sinh sống hiện nay: Tổ 1, khối 7, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Sáng H và bà Đặng Múi P; có vợ tên Nguyễn Thị H1, có 01 con sinh năm 2018. tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Có 01 tiền án đã được xóa án tích từ ngày 01/9/2017 (Bản án số 03/2014/HSST ngày 17/01/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn đã xét xử bị cáo mức án 04 năm tù về tội “*Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới*”, bị cáo được Đặc xá ra tù từ ngày 31/8/2015). Bị cáo được áp dụng biện pháp “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 06/7/2018 cho đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1990; cư trú tại: số 182, đường L, khối 2, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 16/5/2018, tổ công tác Công an phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Công an huyện Cao Lộc đang làm nhiệm vụ đã phát hiện, bắt quả tang tại gác xép số nhà 125, tổ 1, khối 7, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, ba đối tượng đang có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền gồm: Lộc Văn P, Lưu Văn D, Nguyễn Văn H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa các đối tượng về trụ sở để điều tra làm rõ.

Tang vật thu giữ trên chiếu bạc: 01 bộ bài tú lơ khơ 36 lá bài, số tiền 21.250.000 đồng; 01 điện thoại IPHONF 6 PLUS màu xám đen số IMEL 355876061411058.

Thu trên người các đối tượng Lộc Văn P: 01 điện thoại di động NOKIA 1280 màu xám, số IMEL 356676058474, lắp 01 sim Viettel số thuê bao

01652.684.188. Nguyễn Văn H: 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 6S màu vàng, số IMEL 355772073154853, lắp sim Viettel số thuê bao 0973.247.361; 01 điện thoại NOKIA 1280 màu đen, số IMEL353667052916219 lắp sim Viettel, số thuê bao: 0973.530.361; 4.600.000 đồng. Lưu Văn D: 01 điện thoại OPPO màu đen số IMEL 868272033674215, trong lắp sim Viettel số 0965.457.496; 148.000 đồng; 01 Chứng minh thư nhân dân số 082267709 và 01 thẻ đoàn viên có số 4618 751-TĐV mang tên Lưu Văn D.

Xét thấy có dấu hiệu tội phạm, ngày 19/5/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lộc Văn P, Nguyễn Văn H, Lưu Văn D về tội “Đánh bạc”. Quá trình điều tra đã khởi tố thêm Triệu Chấn T về tội “Đánh bạc”. Thời điểm bắt quả tang, T đã đặt tiền và được chia bài nhưng do bé con nên chưa cầm bài. P, H, D khai nhận và bản thân T cũng thừa nhận được tham gia đánh bài cho đến lúc bị phát hiện bắt quả tang.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận như sau: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16/5/2018, Lộc Văn P, Nguyễn Văn H, Lưu Văn D đến nhà Triệu Chấn T, địa chỉ số: 125, tổ 1, khối 7, thị trấn C, huyện C chơi. Khi đến nơi thì gặp T và M đang ngồi uống bia nên cả nhóm ngồi cùng, đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì cùng nhau lên gác xếp nhà T để đánh bài ăn tiền, T lên sau do bận dọn dẹp nhà cửa. Thấy có bộ bài tú lơ khơ 52 lá, P, H, D cùng nhau đánh bài Mạ Sạp (ba cây kiểu Trung Quốc) được thua bằng tiền. M không biết chơi nên ngồi xem. Chơi được khoảng 03-04 ván thì T lên và đề nghị không chơi kiểu này nữa để M và T cùng tham gia đánh. Cả nhóm chuyển sang đánh ba cây kiểu Việt Nam với thể thức như sau: Bỏ tất cả các lá bài 10,J,Q,K trong bộ bài tú lơ khơ ra, chỉ chơi 36 lá bài từ át (A) đến 9, sẽ có một người cầm chương (cầm chương). Trước khi chia bài mọi người đặt tiền (trừ người cầm chương) thấp nhất là 50.000 đồng, cao nhất là 1.000.000 đồng, sau đó mỗi người được chia ba lá bài rồi xòe bài để so sánh điểm với người cầm chương. Nếu tổng 03 lá bài là 10,20 thì được tính là 10 điểm (hàm), còn lại lấy số cuối làm điểm. Điểm cao hơn người cầm chương thì thắng số tiền tương ứng đã đặt, thấp hơn thì thua số tiền tương ứng đã đặt. Người chơi nào (hàm) và thắng ván đó thì ván sau được cầm chương. Chơi được khoảng 20 phút thì M có việc nên đi về không chơi nữa, P, H, D, T tiếp tục chơi đến lúc bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số: 78/CT-VKS, ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lộc Văn P, Lưu Văn D, Nguyễn Văn H, Triệu Chấn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lộc Văn P, Lưu Văn D, Nguyễn Văn H, Triệu Chấn T về tội “Đánh bạc”, áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lộc Văn P, Lưu Văn

D, Nguyễn Văn H; áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Triệu Chấn T. Xử phạt bị cáo Lộc Văn P, Nguyễn Văn H, Lưu Văn D, Triệu Chấn T từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền mỗi bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng.

- Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 21.250.000 đồng, của các bị cáo, thu trên chiếu bạc. Tịch thu và tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 36 lá bài. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 4.600.000 đồng; trả lại cho bị cáo Lưu Văn D số tiền 148.000 đồng, xét các bị cáo không sử dụng đánh bạc. Đề nghị Hội đồng xét xử xác nhận Cơ quan Công an huyện Cao Lộc đã trả cho Triệu Chấn T 01 điện thoại IPHONF 6 PLUS màu xám đen số IMEL 355876061411058; Lộc Văn P: 01 điện thoại di động NOKIA 1280 màu xám, số IMEL 356676058474, lắp 01 sim Viettel số thuê bao 01652.684.188; Nguyễn Văn H: 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 6S màu vàng, số IMEL 355772073154853, lắp sim Viettel số thuê bao 0973.247.361; 01 điện thoại NOKIA 1280 màu đen, số IMEL353667052916219 lắp sim Viettel, số thuê bao: 0973.530.361; Lưu Văn D: 01 điện thoại POPO màu đen số IMEL 868272033674215, trong lắp sim Viettel số 0965.457.496; 01 Chứng minh thư nhân dân số 082267709 và 01 thẻ đoàn viên có số 4618 751-TĐV mang tên Lưu Văn D. Ngoài ra các bị cáo còn phải chịu án phí theo quy định và quyền kháng cáo bản án trong thời hạn do luật định.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận. Tại lời nói sau cùng các bị cáo hối hận về hành vi của bản thân và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo Lộc Văn P, Lưu Văn D, Nguyễn Văn H, Triệu Chấn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo khai phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn M, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định bị cáo Lộc Văn P, Lưu Văn D, Nguyễn Văn H, Triệu Chấn T đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh ba cây, sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam nhằm mục đích thu lợi bất chính cụ thể: Từ 14 giờ đến 15 giờ 20 phút ngày 16/5/2018 tại nhà số 125, tổ 1, khối 7, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn các bị cáo Lộc Văn P, Nguyễn Văn H, Lưu Văn D, Triệu Chấn T đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh ba cây, bị bắt quả tang thu trên chiếu bạc số tiền 21.250.000 đồng và 01 bộ bài tú lơ khơ 36 lá bài. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành về mặt định lượng của tội “Đánh bạc”, được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi đánh bạc của các bị cáo Lộc Văn P, Lưu Văn D, Nguyễn Văn H, Triệu Chấn T là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng các tệ nạn cờ bạc. Hành vi đó đã trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu tới sự ổn định trật tự trị an trong khu vực. Không những thế việc đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào nói chung, dưới hình thức đánh ba cây còn là một trong những nguyên nhân trực tiếp dẫn đến việc phát sinh các tệ nạn xã hội khác và gây nên những hậu quả nghiêm trọng khác.

[3] Bị cáo Lộc Văn P, Lưu Văn D, Nguyễn Văn H, Triệu Chấn T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tham gia đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng với mục đích động cơ là tư lợi, thu lời bất chính cho bản thân nên đã cố ý thực hiện, các bị cáo phải chịu trách nhiệm về lỗi cố ý của mình.

[4] Từ những phân tích trên thấy hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi ba cây của các bị cáo Lộc Văn P, Lưu Văn D, Nguyễn Văn H, Triệu Chấn T đã thỏa mãn tất cả các dấu hiệu của cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, nên kết luận bị cáo phạm tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự đúng như truy tố của cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

[5] Tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định: “*Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*”

[6] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Thấy hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc tội phạm ít nghiêm trọng vì có mức cao nhất của khung hình phạt đến 03 năm tù.

[7] Xét về nguyên nhân: Do các bị cáo ham chơi và nhận thức và hiểu biết pháp luật về hành vi đánh bạc còn hạn chế.

[8] Xét về nhân thân: Các bị cáo Lộc Văn P, Lưu Văn D, Nguyễn Văn H chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị kỷ luật. Bị cáo Triệu Chấn T đã có một tiền án như đã nêu trên, tiền án này đã được xóa từ ngày 01/9/2017. Sinh sống tại địa phương các bị cáo đều chấp hành tốt chủ trương chính sách của đảng, pháp luật của nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân, được chính quyền địa phương xác nhận nên nhận định các bị cáo có nhân thân tốt.

[9] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[10] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lộc Văn P, Lưu Văn D, Nguyễn Văn H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nên bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Triệu Chấn T tại cơ quan điều tra và tại phiên Tòa khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; ngoài ra bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự do hiện nay bị cáo là lao động chính và duy nhất trong gia đình vì bị cáo có vợ mới sinh con được 7 tháng, vợ thường xuyên ốm đau (có giấy khai sinh của con và có xác nhận của chính quyền địa phương)

[11] Căn cứ khoản 1 Điều 321; căn cứ khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; căn cứ quy định về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo như đã phân tích ở trên; sau khi cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện cũng như sự cần thiết trong việc đấu tranh phòng chống loại tội phạm này tại thời điểm hiện nay. Hội đồng xét xử nhận thấy mức án đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc đối với bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù là tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội nên được chấp nhận. Xét thấy mức án các bị cáo bị xử phạt không quá 03 năm, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng, xét không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù thì các bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo và việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, nên cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách nhân đôi; giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

[12] Về hình phạt bổ sung: Cần tuyên phạt tiền đối với các bị cáo ở mức khởi điểm quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[13] Đối với Nguyễn Văn M quá trình điều tra xác định Mạnh có tham gia đánh một vài ván sau đó M bỏ đi không tham gia đến cùng, do tính chất mức độ chưa nghiêm trọng Cơ quan Công an huyện Cao Lộc đã ra quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng tại quyết định số: 163/QĐ - XPVPHC ngày 23/7/2018 và ngày 25/7/2018 Nguyễn Văn M đã thi hành xong nghĩa vụ nộp tiền. Hội đồng xét xử nhận thấy việc xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn M là thỏa đáng.

[14] Về xử lý vật chứng: 01(một) bộ bài gồm 36 quân bài Tú lơ khơ, xét không có giá trị cần tuyên tịch thu và tiêu hủy. Số tiền 21.250.000 đồng thu trên chiếu bạc xác định là tiền do các bị cáo dùng đánh bạc nên cần tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước (Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự). Vật chứng hiện được lưu giữ tại Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản ngày 28/9/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc tỉnh Lạng Sơn.

[15] Đối với số tiền 4.600.000 đồng thu trên người của Nguyễn Văn H và số tiền 148.000 đồng thu giữ trên người của Lưu Văn D, do các bị cáo không sử dụng đánh bạc nên tuyên trả cho các bị cáo. Số tiền hiện có tại Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản ngày 28/9/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

[16] Đối với tài sản là điện thoại thu của các bị cáo và chứng minh thư nhân dân số 082267709 và 01 thẻ đoàn viên có số 4618 751-TĐV mang tên Lưu Văn D. Trong quá trình điều tra Công an huyện Cao Lộc đã xử lý trả lại cho các bị cáo đúng theo quy định điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nay Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[17] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt và về hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[18] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp và không có khiếu nại, tố cáo.

[19] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo Lộc Văn P, Nguyễn Văn H, Lưu Văn D, Triệu Chấn T bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[20] Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo Lộc Văn P, Nguyễn Văn H, Lưu Văn D, Triệu Chấn T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn theo quy định của luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Lộc Văn P, Nguyễn Văn H, Lưu Văn D;

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58, khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Triệu Chấn T.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ khoản 1, 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố các bị cáo Lộc Văn P, Nguyễn Văn H, Lưu Văn D, Triệu Chấn T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Xử phạt:

- Bị cáo Lộc Văn P 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao bị cáo Lộc Văn P cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Bị cáo Nguyễn Văn H 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Bị cáo Lưu Văn D 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao bị cáo Lưu Văn D cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Bị cáo Triệu Chấn T 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao bị cáo Triệu Chấn T cho Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo Lộc Văn P, Nguyễn Văn H, Lưu Văn D, Triệu Chấn T cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp các bị cáo Lộc Văn P, Nguyễn Văn H, Lưu Văn D, Triệu Chấn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi

hành án hình sự.

3. Phạt bổ sung: Phạt tiền 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước đối với mỗi bị cáo Lộc Văn P, Nguyễn Văn H, Lưu Văn D, Triệu Chấn T.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) bộ bài gồm 36 quân bài Tú lơ khơ;
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 21.250.000 đồng thu trên chiếu bạc .

Vật chứng hiện được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản ngày 28/9/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc tỉnh Lạng Sơn.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 4.600.000 đồng thu trên người của Nguyễn Văn H và trả cho bị cáo Lưu Văn D số tiền 148.000 đồng thu giữ trên người của Lưu Văn D. Số tiền hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản ngày 28/9/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

5. Về án phí: Bị cáo Lộc Văn P, Nguyễn Văn H, Lưu Văn D, Triệu Chấn T mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc;
- UBND xã T, huyện Cao Lộc;
- UBND xã T, huyện Cao Lộc;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu HSVA; VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Bạch Ánh Tuyết